

Số: /KH-UBND

Long An, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị (sau đây viết tắt là Kết luận số 91-KL/TW); Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 51/NQ-CP); Chương trình số 60-CTr/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, Nghị quyết số 51/NQ-CP nhằm tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần tích cực hoàn thành mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với giáo dục và đào tạo; triển khai có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

3. Phân công thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để các sở, ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Có lộ trình thực hiện cụ thể đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển hệ thống, mạng lưới trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa và hiện đại hóa. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư lĩnh vực giáo dục; tập trung đẩy nhanh phát triển hệ thống trường học mầm non, phổ thông tư thục ở địa bàn các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và khu đô thị mới.

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, sau tốt nghiệp trung học phổ thông, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp và công nghiệp của tỉnh.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng nền tảng giáo dục thông minh, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, trong dạy và học.

2. Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030

- Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 80%.

- Thực hiện miễn học phí cho học sinh từ mầm non đến hết trung học phổ thông công lập theo quy định chung (thời điểm thực hiện từ tháng 9/2025 thuộc năm học 2025-2026 trở đi). Trình HĐND tỉnh xem xét ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong tổ chức triển khai thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và hiệu quả hơn nữa về mục tiêu, yêu cầu, nội dung của **Kết luận số 91-KL/TW và Nghị quyết số 51/NQ-CP**, trước hết là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và đội ngũ nhà giáo nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền các cấp, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác đổi mới giáo dục và đào tạo, xác định giáo dục là “quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và

đào tạo; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo thành các chương trình, kế hoạch hành động, lồng ghép trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, tin tưởng của các cấp, các ngành và toàn xã hội về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Thực hiện những chuyên đề, phóng sự để tuyên truyền về việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động tổ chức gặp gỡ, đối thoại nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên; kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, sáng tạo trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

2. Nghiên cứu đề xuất ban hành cơ chế chính sách, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn, bảo đảm khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; bảo đảm sự đồng bộ, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

- Rà soát, nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách để tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh và các quy định hiện hành về thu học phí, thu dịch vụ giáo dục, xã hội hóa giáo dục, giá sách khoa và vật tư thiết bị giáo dục...

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới căn bản và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở giáo dục. Chú trọng cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong quản lý, dạy học để đảm bảo yêu cầu *“học thật, thi thật, nhân tài thật”*. Qua đó, các cơ sở giáo dục, đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học cho học sinh, sinh viên, học viên

a) Giáo dục mầm non

Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; quan tâm phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn và vùng có khu công nghiệp. Quản lý chặt chẽ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập. Tổ chức triển khai hiệu quả chương trình giáo dục mầm non mới với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; nâng cao chất lượng thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phân đầu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi.

b) Giáo dục phổ thông

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, dạy bán trú đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học các môn văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và người học; đổi mới phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục và đào tạo; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, sinh viên.

Kiểm tra, đánh giá kịp thời hoạt động của hệ thống trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao trong tỉnh. Từ đó, đề xuất, tham mưu nhiệm vụ, giải pháp mở rộng và nâng cao chất lượng, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh đề ra. Đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục và đào tạo, nhất là đối với công tác quản lý, kiểm định chất lượng giáo dục.

Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng và đoàn thể xã hội đối với hoạt động giáo dục, đào tạo. Tăng cường trách nhiệm các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trong việc chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, những tiêu cực trong thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo bảo đảm thực chất, công bằng, khách quan. Hình thành nhiều kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của tổ chức, cá nhân về thực trạng giáo dục trên địa bàn tỉnh. Kịp thời xử lý, giải quyết các hiện tượng tiêu cực, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

c) Giáo dục thường xuyên

Phấn đấu giữ vững kết quả và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra về công tác phổ cập giáo dục và xoá mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở của các đơn vị xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh; tăng cường công tác tư vấn tuyển sinh, giúp học sinh định hướng và có lựa chọn đúng đắn về nghề nghiệp; đồng thời giáo dục khởi nghiệp nhằm khơi gợi tinh thần sáng tạo, ý chí tự lập, vươn lên trong học sinh, sinh viên. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 25/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh và đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật tổng hợp tỉnh, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tỉnh theo đúng quy chế hoạt động; mở rộng, tăng cường liên kết đào tạo để phục vụ nhu cầu học tập trong cộng đồng. Tăng cường quản lý nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng; phấn đấu mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và gia đình cán bộ, đảng viên trở thành đơn vị học tập, công dân học tập và gia đình học tập.

d) Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học cho học sinh, sinh viên, học viên

Phát huy vai trò của các tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên, Hội Sinh viên trong tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn luyện học sinh, sinh viên. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh Học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện lồng ghép, tích hợp trong các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 307/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Long An; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao công tác chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác GDQPAN trong tình hình mới; Luật GDQPAN năm 2013 và các văn bản có liên quan. Phối hợp tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, viên chức, người lao động theo từng đối tượng trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hiệu quả. Phát huy vai trò của GDQPAN trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án Phát triển giáo dục thể chất, thể thao học đường tỉnh Long An giai đoạn 2024 - 2028 nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trường học; tăng cường sức khỏe, phát triển toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho trẻ em, học sinh; gắn giáo dục thể chất, thể thao trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, lành mạnh cho trẻ em, học sinh, đồng thời góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao cho địa phương. Thực hiện yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục và chương trình phổ thông 2018.

4. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng về giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng với nhu cầu của thị trường lao động và sự phát triển công nghệ góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh

- Quan tâm đầu tư hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, hội nhập, gắn với thị trường lao động, chú trọng cả số lượng, cơ cấu, chất lượng đào tạo, quan tâm công tác đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động để thích ứng với sự thay đổi của nhu cầu thị trường và công nghệ sản xuất; tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số lượng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn

hóa, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh nhằm tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế; chú trọng các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, bán dẫn...

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời. Triển khai, thực hiện tốt Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030. củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên, đa dạng các mô hình học tập, chú trọng đào tạo từ xa, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế giáo dục ngoài nhà trường, các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở và bảo đảm các nguồn lực để các cơ sở, các thiết chế này hoạt động có hiệu quả, bền vững.

- Tăng cường rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông bảo đảm đủ trường, lớp học, nhất là ở địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế và khu vực đông dân cư, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập phù hợp với điều kiện ở địa phương; quan tâm đầu tư cho giáo dục chất lượng cao. Rà soát, ưu tiên bố trí đủ quỹ đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh, sinh viên các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trong không gian số. Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành giáo dục

- Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo; thực hiện chính sách thu hút và tạo chuyển biến cơ bản về tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bảo đảm nguyên tắc “*có học sinh phải có giáo viên đứng lớp*”. Phát huy vai trò, nghĩa vụ của thầy cô giáo trong

đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong đó, nhà giáo phải xem nhiệm vụ giáo dục là cao cả, đặt toàn bộ tâm huyết, sự hiểu biết sâu sắc và trách nhiệm vào công việc với phương châm xuyên suốt là *“Lấy học sinh làm trung tâm, nhà trường làm nền tảng, thầy cô giáo là động lực, là người truyền cảm hứng, là tấm gương về tinh thần học tập, đạo đức, lối sống cho học sinh”*.

- Trên cơ sở sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025), ngành Giáo dục phối hợp các sở ngành liên quan và các địa phương tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu về chất lượng trong giai đoạn mới. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng.

- Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với giáo viên nhằm tạo động lực cho giáo viên an tâm công tác. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Quan tâm hỗ trợ giáo viên về công tác tại các vùng sâu, khó khăn trong tỉnh, xây dựng nhà công vụ cho giáo viên.

- Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà giáo các cấp học.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên; xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo; ưu tiên bố trí ngân sách cho giáo dục và đào tạo đúng theo quy định của Trung ương và phù hợp với khả năng cân đối của tỉnh. Đồng thời, kịp thời điều chỉnh tăng mức chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo phù hợp với tăng trưởng của nền kinh tế. Nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập và thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Triển khai chương trình đầu tư

kiên cố hóa trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, nhất là ở các vùng sâu, biên giới.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo trên tinh thần Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch; có cơ chế, chính sách mạnh mẽ thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo; tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, học viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; tăng cường đưa tiếng Việt và văn hoá Việt Nam ra nước ngoài

- Tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự phát triển của tỉnh, của đất nước trong giai đoạn mới. Mở rộng quan hệ hợp tác, học tập kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố trong nước, các trường nước ngoài, các tổ chức quốc tế về đào tạo nguồn nhân lực trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, tiếp cận nền giáo dục nghề nghiệp tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Triển khai các chương trình trao đổi sinh viên quốc tế; vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục tiên tiến. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giao tiếp, giảng dạy bằng ngoại ngữ cho cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường THPT chuyên, trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao trong tiến trình hội nhập quốc tế.

- Tăng cường đưa tiếng Việt và văn hóa Việt Nam ra nước ngoài. Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua hợp tác với các cơ sở giáo dục có chất lượng cao của nước ngoài về trao đổi học sinh, giáo viên, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy. Tăng cường hợp tác và đầu tư với nước ngoài, khuyến khích hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo từ các quốc gia phát triển; đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục, khuyến khích kiểm định chất lượng của các tổ chức kiểm định quốc tế có uy tín được công nhận hoạt động ở Việt Nam. Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế đối với giáo dục phổ thông (PASEC, PISA...).

- Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Quan tâm trang bị cơ sở vật chất dạy học ngoại ngữ cho các trường phổ thông; nâng cấp hệ thống thư viện đạt tiêu chuẩn, thư viện tiên tiến, hệ thống máy tính kết nối internet tạo cơ hội cho học sinh và giáo viên tìm hiểu và tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới.

- Quản lý chặt chẽ, tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các trung tâm tư vấn du học. Tăng cường chia sẻ thông tin

phục vụ hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo. Tăng cường thu hút đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thông qua hợp tác, liên kết đào tạo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Cơ quan Thường trực triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo; phát hiện và đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các văn bản quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ đổi mới và phát triển giáo dục nhằm tạo hành lang pháp lý tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Rà soát sắp xếp lại cơ sở mạng lưới trường, lớp đảm bảo hợp lý, đúng quy định góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên các cấp, ngành học phù hợp yêu cầu mới. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Các sở, ngành tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành. Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đối với các hoạt động của các cơ sở giáo dục, kể cả công lập và ngoài công lập.

3. UBND các địa phương

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này ở địa phương mình; đồng thời, tăng cường các biện pháp kiểm tra, đôn đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan cân đối ngân sách, kế hoạch đầu tư các công trình phục vụ cho giáo dục và đào tạo hàng năm; thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng giáo viên theo đúng quy định; quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Tăng cường công tác xã hội hóa để huy động tốt nhất mọi nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục địa phương.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp cùng ngành Giáo dục và Đào tạo vận động các lực lượng xã hội tham gia đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục góp phần thực hiện có hiệu quả

mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của tỉnh; tạo dựng môi trường xã hội, văn hóa lành mạnh; đề xuất các phương thức đáp ứng nhu cầu học tập trong cộng đồng và đặc biệt nhu cầu học tập của thế hệ trẻ; phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục xây dựng một xã hội học tập đáp ứng nhu cầu được học ở mọi nơi, mọi lúc trong các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng tham gia các hoạt động giáo dục; tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện các cơ quan nhà nước, nhà trường, gia đình thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Đề nghị Hội Khuyến học tỉnh, Hội Cựu giáo chức tỉnh

Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo, các địa phương triển khai thực hiện nội dung liên quan ở các cấp Hội trong tỉnh, tiếp tục hỗ trợ cho sự nghiệp giáo dục phát triển.

6. Báo và Đài Phát thanh truyền hình Long An

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích và sự cần thiết phải tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Biểu dương kịp thời những thành tựu của giáo dục đã và đang góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, chính trị của tỉnh; biểu dương những gương điển hình của tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Long An; các sở, ngành tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Hội Cựu Giáo chức tỉnh;
- UBND các địa phương;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, th.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tấn Hòa